CTCP Cảng Đồng Nai (HSX: PDN)

FireAnt

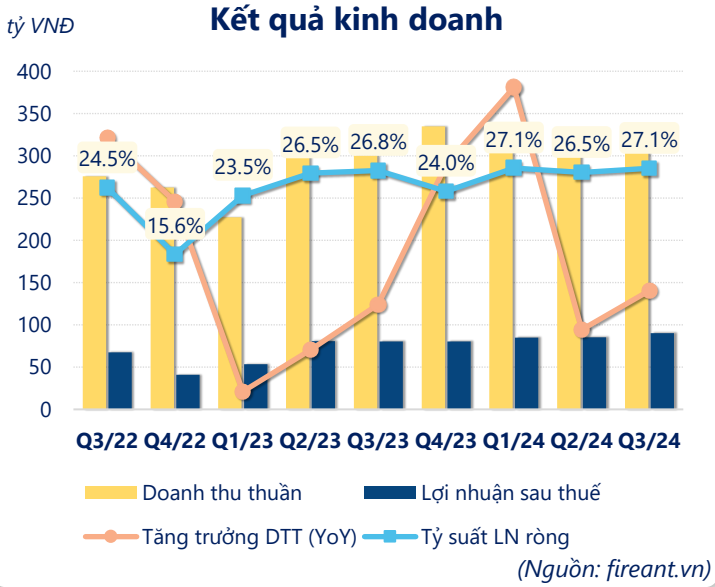
Ngày 30/09/2024	107,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-7.0%	-8.9%	-5.2%

ROE — Q3/24: 32.2% | +/- YoY: ▲ 3.6%

	Q3/24	QoQ	YoY
DT thuần	333 tỷ VNĐ	▲ 11.0 ▲ 3.4%	▲ 33.0 ▲ 10.9%
LN gộp	128 tỷ VNĐ	▲ 10.0 ▲ 8.5%	▲ 9.00 ▲ 7.6%
LN thuần	111 tỷ VNĐ	▲ 4.00 ▲ 3.5%	▲ 12.9 ▲ 12.9%
LN sau thuế	90.1 tỷ VNĐ	▲ 4.80 ▲ 5.6%	▲ 9.60 ▲ 11.9%

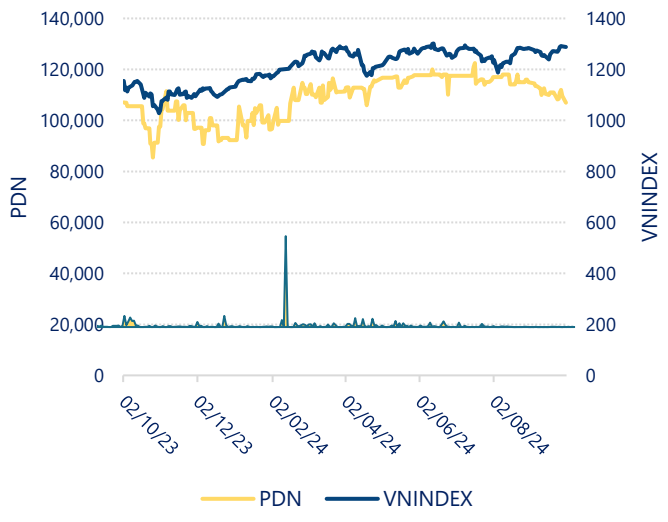
	9T 2024	YoY
DT thuần	968 tỷ VNĐ	▲ 136 ▲ 16.3%
LN gộp	371 tỷ VNĐ	▲ 64.0 ▲ 20.6%
LN thuần	323 tỷ VNĐ	▲ 58.0 ▲ 21.8%
LN sau thuế	260 tỷ VNĐ	▲ 46.0 ▲ 21.4%

Kết quả kinh doanh

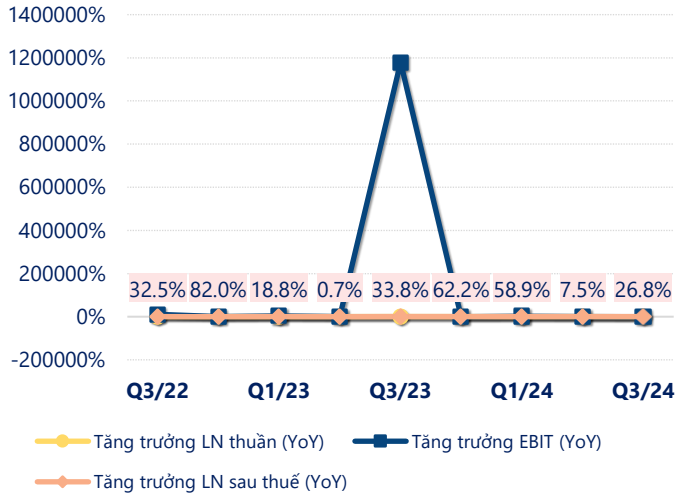


(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

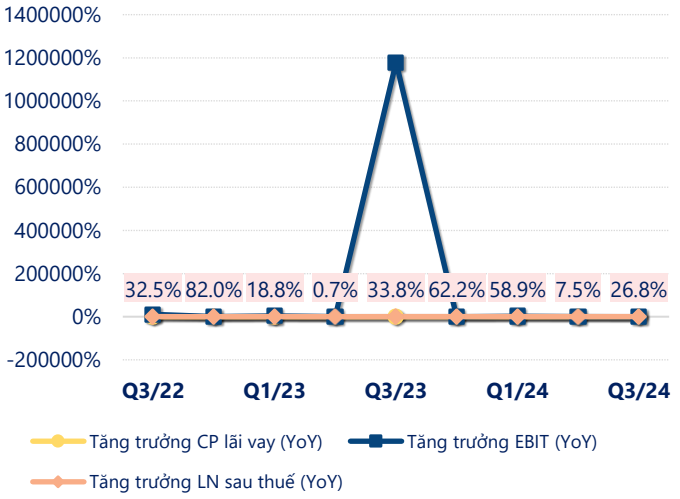


Tăng trưởng lợi nhuận



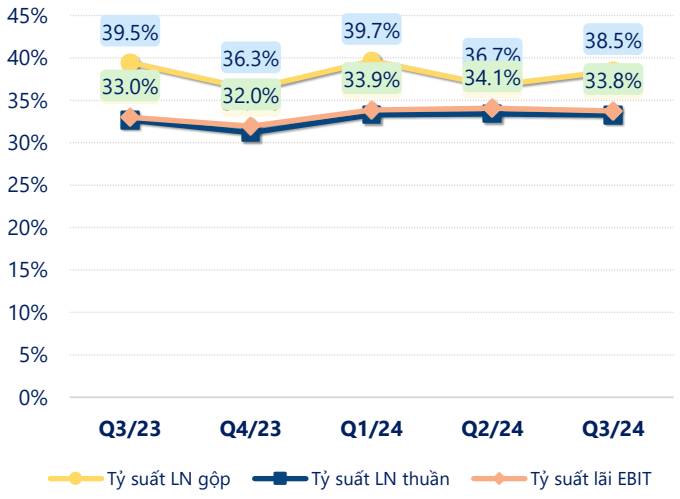
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



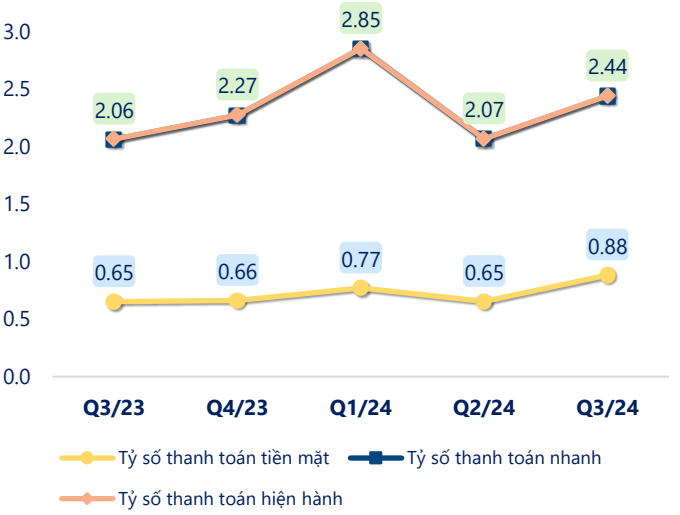
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



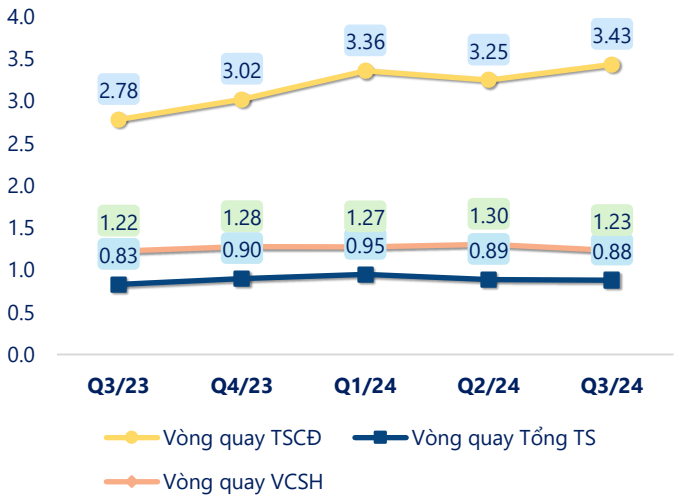
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



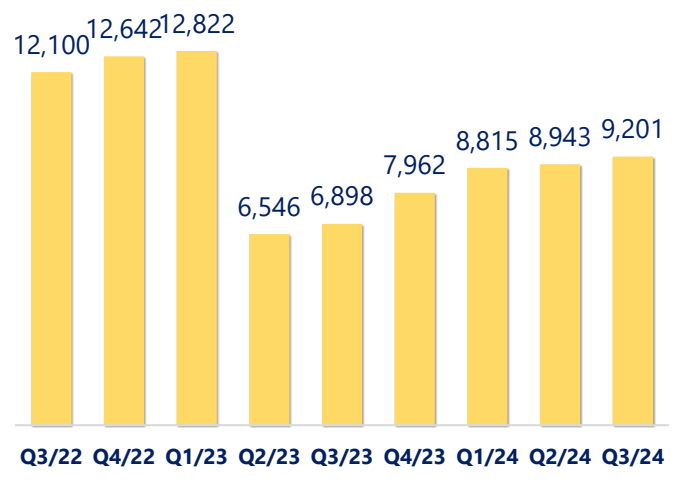
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

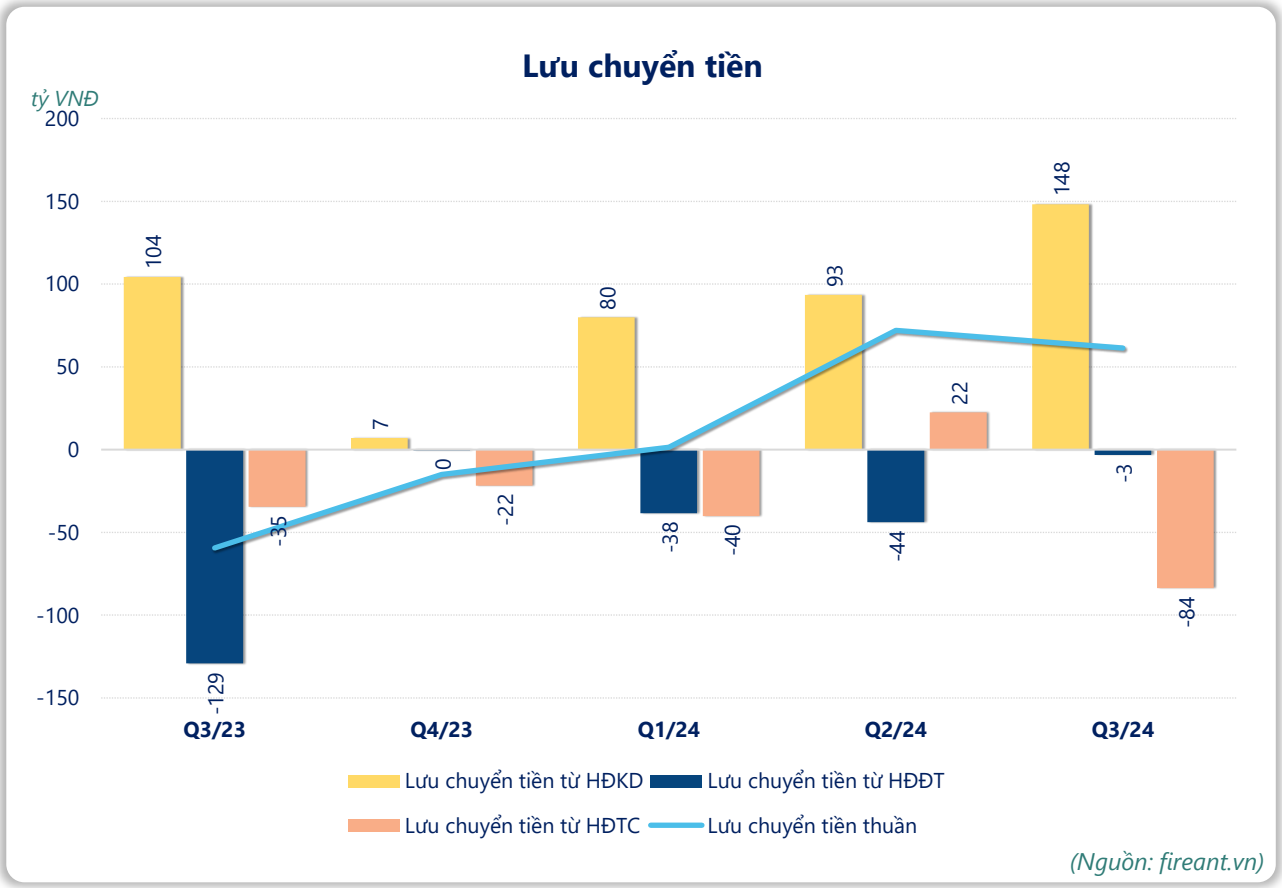
EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**333**	**300**	**10.9%**	**968**	**832**	**16.3%**
Giá vốn hàng bán	205	182	12.5%	598	525	13.8%
Lợi nhuận gộp	128	119	7.6%	371	307	20.6%
Doanh thu HĐTC	2.39	2.37	0.7%	15.0	16.3	-8.1%
Chi phí TC	1.57	2.27	-31.0%	5.22	8.39	-37.8%
Chi phí lãi vay	1.56	2.27	-31.1%	5.19	8.39	-38.1%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	3.64	5.81	-37.4%	14.9	13.2	12.5%
Chi phí QLDN	**14.5**	**14.7**	**-1.6%**	**42.8**	**37.0**	**15.6%**
LN thuần từ HĐKD	111	98.1	12.9%	323	265	21.8%
Lợi nhuận khác	**0.07**	**-1.28**	**105%**	**0.34**	**-0.98**	**135%**
LN trước thuế	111	96.8	14.5%	323	264	22.4%
Lợi nhuận sau thuế	**90.1**	**80.5**	**11.9%**	**260**	**214**	**21.4%**
LNST của CĐ cty mẹ	**90.1**	**80.5**	**11.9%**	**260**	**214**	**21.4%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)